

Nghệ An, ngày 08 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết số 1262/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam trên địa bàn tỉnh Nghệ An

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cung cấp thông tin về sạt lở đất, lũ quét khu vực trên địa bàn tỉnh trên cơ sở phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan nghiên cứu - quản lý - chính quyền - nhân dân địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Quán triệt chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị tập trung tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét phục vụ phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện ổn định, phát triển kinh tế - xã hội.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Chủ động nâng cao năng lực quản lý, phòng, chống sạt lở đất, lũ quét

thông tin, cảnh báo sớm đến với cộng đồng dân cư tại những vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét có những biện pháp ứng phó kịp thời.

- Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh Nghệ An phục vụ phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện ổn định, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh.

- Xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo sớm và hệ thống bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai sạt lở đất, lũ quét tổng thể, đồng bộ, tỷ lệ phù hợp; cung cấp, trao đổi thông tin về sạt lở đất, lũ quét khu vực trên địa bàn tỉnh trên cơ sở phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan nghiên cứu - quản lý - chính quyền - nhân dân địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Chủ động phòng ngừa sạt lở khi xây dựng, phê duyệt các quy hoạch, kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương đặc biệt là xây dựng các cơ sở hạ tầng ven các sườn dốc, đồi núi, dọc bờ sông, suối, phải đề phòng nguy cơ sạt lở đất, không làm gia tăng nguy cơ sạt lở. Quản lý chặt chẽ việc xây dựng, nâng cấp nhà cửa, công trình ven các sườn dốc tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; kiểm tra, rà soát, cấm biển cảnh báo tại những khu vực sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; lồng ghép bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai và sạt lở đất, lũ quét vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đến năm 2030, cơ bản hoàn thành lập bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn tại các vị trí, khu vực rủi ro cao trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, duy trì ứng dụng các sản phẩm của Đề án tại địa phương nhằm cung cấp kịp thời thông tin cảnh báo sạt lở đất, lũ quét cho cơ quan quản lý và người dân.

- Điều tra, đánh giá, lập bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét, cập nhật cơ sở dữ liệu về sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh để thông tin cảnh báo đến cộng đồng dân cư.

VI. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Điều tra, lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn tại các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh.

2. Ứng dụng công nghệ viễn thám để điều tra, giám sát, cập nhật thông tin hiện trạng sạt lở đất, lũ quét và các lớp thông tin phục vụ cảnh báo sớm; xác định các khu vực trọng điểm có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ quét.

3. Điều tra, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin về sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường, quản lý, khai thác và cập nhật thông tin cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức triển khai duy trì ứng dụng các sản phẩm của Kế hoạch tại tỉnh; nâng cao năng lực truyền thông cho cộng đồng dân cư trong sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

5. Nâng cao năng lực truyền thông, sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét trong cộng đồng, giảm nhẹ thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện 2024 đến 2030

VI. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện Kế hoạch này: Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong đó, lưu ý: Rà soát kỹ nội dung, nhiệm vụ chi tiết, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ thường xuyên và nội dung, nhiệm vụ của các chương trình, đề án, dự án khác đã và đang được các Sở, ngành và cơ quan liên quan triển khai thực hiện; đầu mối tham mưu UBND kết nối với Bộ Tài nguyên và Môi trường khi triển khai thực hiện Đề án.

- Điều tra, đánh giá, khảo sát, thu thập cơ sở dữ liệu về thiên tai sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh; lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận và quản lý, sử dụng các sản phẩm của Đề án sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao.

- Triển khai thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét theo quy định; truyền thông, sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét; đôn đốc các Sở, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này tổng kết đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 18/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ suối đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng dân cư, sạt lở, công trình phòng, chống sạt lở và công trình hạ tầng, khu vực đô thị, nông thôn, khu sản xuất đất nông nghiệp ven sườn dốc, sông, suối, nhất là tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở.

- Phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện rà soát, di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi các khu vực sạt lở đặc biệt nguy hiểm và nguy hiểm; từng bước sắp xếp lại dân cư, di dời dân cư ra khỏi các khu vực có nguy cơ sạt lở cao, kết hợp với tái định cư, ổn định đời sống cho người dân.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tổ chức và người dân về phòng chống sạt lở đất, lũ quét.

- Cung cấp các thông tin, số liệu về các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, thông tin về tình hình thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét về Sở Tài nguyên và Môi trường để hỗ trợ phục vụ công tác lập bản đồ phân vùng rủi ro do sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh; cập nhật cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

3. Sở Giao thông vận tải

Chỉ đạo rà soát các công trình giao thông ở các khu vực thường xuyên xảy ra sạt lở đất, lũ quét, đánh giá, xác định các khu vực có nguy cơ sạt lở đất nhất là các tuyến đường tỉnh lộ và quốc lộ do Sở Giao thông vận tải quản lý, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn và giảm tác động gây gia tăng sạt lở đất, lũ quét.

4. Sở Xây dựng

Chỉ đạo, hướng dẫn quản lý chặt chẽ công tác quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn đặc biệt là ven các sườn dốc, sông, suối để chủ động phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét, giảm thiểu nguy cơ bị ảnh hưởng do sạt lở đất, lũ quét gây ra.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn và chính quyền địa phương cung cấp kịp thời các thông tin về các khu vực có nguy cơ bị sạt lở đất, lũ quét; thông tin về tình hình thiệt hại về sạt lở đất, lũ quét; tiếp nhận thông tin cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dùng sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống do sạt lở đất và lũ quét. Tiếp nhận các sản phẩm của Đề án phục vụ công tác phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn và hoạt động quân sự của địa phương.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì rà soát các cơ chế chính sách liên quan, tạo điều kiện khuyến khích, hỗ trợ nghiên cứu, đẩy mạnh triển khai ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong cảnh báo sớm và phòng, chống sạt lở đất, lũ quét phù hợp với điều kiện từng khu vực.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan trong tổ chức triển khai, chuyển giao và công bố kết quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới trong cảnh báo sớm và phòng, chống sạt lở đất, lũ quét phù hợp với điều kiện từng khu vực, ưu tiên tập trung vào các giải pháp mềm, thân thiện môi trường, giảm chi phí đầu tư”.

- Tăng cường chuyển giao kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ khoa học công nghệ liên quan đến phòng, chống, cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét, đồng thời đăng tải, thông tin đầy đủ kịp thời về kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ trên trang thông tin điện tử của đơn vị để các đơn vị trên địa bàn tỉnh ứng dụng vào thực tiễn.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, cân đối bố trí nguồn vốn, tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án hạ tầng

phục vụ cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du trên địa bàn tỉnh Nghệ An theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

8. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các sở, ngành, địa phương có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc trách nhiệm đảm bảo ngân sách theo quy định hiện hành.

9. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan theo chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, triển khai phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét đối với lĩnh vực quản lý để giảm thiểu tác động do sạt lở đất, lũ quét và Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 18/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Nghệ An

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của thanh thiếu niên và các tổ chức trong công tác phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét; tích cực phối hợp cung cấp thông tin cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm và truyền tải thông tin cảnh báo sớm đến cộng đồng; tăng cường sự tham gia của thanh thiếu niên vào hoạt động phòng, chống, giảm thiệt hại khi có thiên tai xảy ra; xây dựng các kịch bản tuyên truyền phòng, chống thiên tai dành cho các đối tượng thanh thiếu niên.

11. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và các tổ chức trong công tác phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

- Di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi các khu vực lở đất, lũ quét đặc biệt nguy hiểm và nguy hiểm; từng bước sắp xếp lại dân cư, di dời dân cư ra khỏi các khu vực có nguy cơ lở đất, lũ quét cao, kết hợp với tái định cư, ổn định đời sống cho người dân.

- Chủ động bố trí ngân sách huyện xây dựng các công trình phòng, chống sạt lở đất, lũ quét, trong đó tập trung xử lý khẩn cấp các khu vực sạt lở đất, lũ quét đặc biệt nguy hiểm; xây dựng công trình phòng, chống sạt lở đất ven các sườn dốc bảo vệ khu đô thị, khu dân cư tập trung có nguy cơ sạt lở đất.

- Cung cấp các thông tin, số liệu về các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, thông tin về tình hình thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét về Sở Tài nguyên và Môi trường để hỗ trợ phục vụ công tác lập bản đồ phân vùng rủi ro do sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh; cập nhật vào Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

- Quản lý, khai thác, cập nhật, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn vào Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực trên địa bàn; tạo điều kiện cho người dân chủ động cung cấp thông tin về những khu vực sạt lở đất, lũ quét.

- Chỉ đạo quản lý việc xây dựng, nâng cấp nhà ở, công trình tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; tổ chức kiểm tra, rà soát cắm biển cảnh

báo tại những khu vực sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; lồng ghép bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở đất, lũ quét vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

12. Đài Khí tượng thủy văn Khu vực Bắc Trung bộ

Theo dõi tình hình khí tượng thuỷ văn trên địa bàn và cung cấp các bản tin lũ quét sạt lở đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để được xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN (Hung).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ